TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 22/2022/QĐST-DS	*Càng Long, ngày 04 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 79/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 02 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Võ Văn T, sinh năm 1964

Địa chỉ: ấp N, xã B, huyện C, tỉnh T.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông T có luật sư Nguyễn Vĩnh B của Trung tâm tư vấn pháp luật tỉnh Trà Vinh, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Bà Phạm Thị Huế Tr, sinh năm 2003

Địa chỉ: ấp B, xã H, huyện C, tỉnh T.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Mỹ Ch, sinh năm 1984

Địa chỉ: ấp B, xã H, huyện C, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền phải trả: Ông Võ Văn T với chị Phạm Thị Huế Tr thống nhất tự nguyện thỏa thuận như sau: chị Phạm Thị Huế Tr tự nguyện trả cho ông Võ Văn T số tiền 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng), ông Tự thống nhất đồng ý nhận số tiền trên.

- Về thời gian trả: Ông Võ Văn T với chị Phạm Thị Huế Tr thống nhất tự nguyện thỏa thuận thời gian trả do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long giải quyết theo Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị Huế Tr tự nguyện nộp 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm ngàn đồng). Ông Võ Văn T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0006646 ngày 18/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Càng Long;
- CC THADS huyện Càng Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Huỳnh Liêm